

Số: 141 /CBTT-CT
Vv Công bố thông báo mời họp
và tài liệu trình Đại hội đồng cổ
đồng thường niên năm 2024.

Đà Nẵng, ngày 04 tháng 04 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà Nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức: **Công ty cổ phần Trường Sơn 532**

- Mã chứng khoán: **TS3**
- Địa chỉ: Đường Phạm Như Xương nối dài, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên chiểu, thành phố Đà Nẵng.
- Điện thoại liên hệ: 02363731100 Fax: 02363731100
- Email: hoan190889@gmail.com

2. Nội dung thông tin công bố:

- Công ty cổ phần Trường Sơn 532 công bố thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
- Công ty cổ phần Trường Sơn 532 công bố nội dung tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024:

Dự thảo quy chế tổ chức, biểu quyết, bầu cử tại đại hội; báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2023 và kế hoạch năm 2024; báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch năm 2024; báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024; tờ trình về việc quyết toán tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS, người phụ trách quản trị kiêm thư ký HĐQT năm 2023 và đề xuất mức lương, thù lao năm 2024; tờ trình phương án phân phối lợi nhuận cổ tức năm 2023 và dự kiến lợi nhuận cổ tức năm 2024; tờ trình chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024; tờ trình nhân sự bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS; dự thảo Nghị quyết đại hội cổ đông thường niên 2024 của Công ty cổ phần Trường Sơn 532.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 04/04/2024 (Tại địa chỉ: <http://truongsongson532.com.vn>).

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên kính gửi;
- Công bố trên Website;
- Lưu TK.HĐQT, H 02b.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT



Vũ Đức Dũng



CÔNG TY CỐ PHẦN TRƯỜNG SƠN 532

TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỐ PHẦN TRƯỜNG SƠN 532

Đà Nẵng, tháng 4 năm 2024

**DANH MỤC TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

STT	Nội dung
1	Chương trình Đại hội.
2	Dự thảo Quy chế tổ chức Đại hội.
3	Dự thảo Quy chế biểu quyết, bầu cử tại Đại hội.
4	Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024.
5	Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trị năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024.
6	Báo cáo của Ban giám đốc về Kết quả SXKD năm 2023 và Kế hoạch năm 2024.
7	Báo cáo các chỉ tiêu Tài chính năm 2023 (đã được kiểm toán).
8	Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2023 và dự kiến năm 2024.
9	Tờ trình quyết toán tiền lương, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký Công ty năm 2023 và dự kiến năm 2024.
10	Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.
11	Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị.
12	Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát.
13	Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
14	Phiếu biểu quyết các vấn đề tại Đại hội

CÔNG TY CỔ PHẦN
TRƯỜNG SƠN 532
"Dự thảo"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2024

QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG SƠN 532

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Trường Sơn 532;

Căn cứ Biên bản họp HĐQT Công ty ngày 30/3/2024;

Đề ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty CP Trường Sơn 532 được thành công, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ thông qua Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 Công ty CP Trường Sơn 532 với các nội dung sau:

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi áp dụng

Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Trường Sơn 532.

Điều 2: Đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
2. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

A. Điều kiện tham dự

Các cổ đông được quyền tham dự Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

B. Quyền của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội

1. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo Luật doanh nghiệp.
2. Được ủy quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

3. Được Ban tổ chức Đại hội thông báo toàn bộ nội dung chương trình Đại hội. Tất cả cổ đông đủ điều kiện được tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện ủy quyền của mình.

4. Tại Đại hội đồng cổ đông, mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo Giấy mời tham dự Đại hội đồng cổ đông, Giấy ủy quyền (đối với đại diện cổ đông) xuất trình cho Ban thẩm tra tư cách cổ đông và được nhận 01 Thẻ biểu quyết và 01 Phiếu biểu quyết trong đó ghi mã số cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết (sở hữu và được ủy quyền) của mình. Thẻ/Phiếu biểu quyết này cổ đông sử dụng để biểu quyết và tham gia phát biểu ý kiến. Giá trị biểu quyết của phiếu biểu quyết mà cổ đông, đại diện cổ đông đó nắm giữ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu và (hoặc) đại diện theo ủy quyền khi đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội.

5. Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng phần bằng hình thức giơ Thẻ/Phiếu biểu quyết.

6. Cổ đông đến ĐH muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại ĐH, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng ĐH để cho họ đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

7. Cổ đông có thể đề đạt ý kiến trực tiếp tại Đại hội hoặc ghi ra giấy và chuyển đến bàn Ban Thư ký. Khi muốn phát biểu ý kiến, cổ đông giơ Thẻ biểu quyết và chỉ phát biểu sau khi được Chủ tọa mời. Đề Đại hội có chất lượng, cổ đông chuẩn bị ý kiến phát biểu ngắn gọn, rõ ràng và thời gian một lần phát biểu không quá 10 phút.

C. Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội:

1. Tham gia hoặc ủy quyền tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo Luật doanh nghiệp.

2. Các cổ đông hay đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp phải mặc trang phục chỉnh tề, lịch sự, hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội.

3. Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

4. Trong suốt quá trình diễn ra Đại hội, các cổ đông tham dự Đại hội không hút thuốc lá, không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong Hội trường. Các cổ đông tham dự Đại hội tắt chuông điện thoại di động, nếu có nhu cầu cần thiết ra ngoài hội trường nói chuyện điện thoại.

5. Phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức đại hội quy định và tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban Tổ chức.

6. Tuyệt đối tuân thủ sự điều hành của chủ tọa, chỉ được phát biểu khi có sự đồng ý của chủ tọa.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban thẩm tra tư cách cổ đông

Ban thẩm tra tư cách cổ đông gồm 02 thành viên do Ban tổ chức Đại hội quyết định thành lập. Ban thẩm tra tư cách cổ đông dự Đại hội có trách nhiệm tiếp nhận các giấy tờ để kiểm tra tư cách cổ đông hoặc người được ủy quyền đến họp Đại hội; Phát các tài liệu và Thẻ biểu quyết; Báo cáo trước Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả thẩm tra tư cách cổ đông dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu gồm 03 thành viên do Chủ tọa Đại hội đề cử và được biểu quyết thông qua tại Đại hội. Thành viên Ban kiểm phiếu có thể là cổ đông tham dự trong Đại hội.

2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a) Tổ chức kiểm phiếu biểu quyết; kiểm tra, giám sát việc biểu quyết của cổ đông, đại diện cổ đông; Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông các vấn đề thông qua tại Đại hội.

b) Chuẩn bị thùng phiếu, phổ biến, hướng dẫn bầu cử, danh sách ứng viên bầu HĐQT và Ban kiểm soát, trình tự bỏ phiếu, hướng dẫn thực hiện bầu thành viên HĐQT và Ban kiểm soát theo Quy định tại Quy chế bầu cử.

c) Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông hoặc người đại diện cổ đông và tổ chức kiểm phiếu; lập Biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội; giao lại Biên bản và toàn bộ phiếu bầu cho Đoàn chủ tịch Đại hội.

d) Mọi công việc kiểm tra lập Biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải làm việc trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch

Điều hành Đại hội là Đoàn Chủ tịch, gồm có Chủ tịch và các thành viên do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đề cử và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết tán thành. Chủ tịch là người chủ trì Đại hội (Chủ tọa). Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và phù hợp với các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Đoàn Chủ tịch có trách nhiệm:

1. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các quy chế, thể lệ đã được Đại hội thông qua.

2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

3. Có quyền hoãn Đại hội khi đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp có người tham dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

4. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

5. Giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) trong quá trình diễn ra Đại hội.

144
3TY
HÂN
G S
12
ĐA

Điều 7: Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội

1. Giúp việc cho Đoàn Chủ tịch và Đại hội là Ban Thư ký Đại hội. Ban Thư ký DH gồm 02 thành viên do Ban tổ chức giới thiệu và được Đại hội biểu quyết tán thành.

2. Ban Thư ký có nhiệm vụ:

a) Ghi chép đầy đủ và trung thực các nội dung của Đại hội; lập biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

b) Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội hoặc thông báo gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

c) Tiếp nhận phiếu đóng góp ý kiến của các cổ đông.

CHƯƠNG III

TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8: Điều kiện và cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

2. Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 sẽ thảo luận và thông qua các nội dung:

- Thông qua Chương trình Đại hội.
- Thông qua Quy chế tổ chức và Quy chế biểu quyết, bầu cử tại Đại hội.
- Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024.
- Báo cáo kết quả hoạt động giám sát của Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024.
- Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và kế hoạch năm 2024.
- Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.
- Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2023, trích lập và sử dụng các quỹ, mức cổ tức và kế hoạch năm 2024.
- Tờ trình kết quả thực hiện chi trả lương, thù lao, tiền thưởng năm 2023 của HĐQT, Ban kiểm soát và Kế hoạch năm 2024.
- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.
- Tờ trình miễn nhiệm Thành viên HĐQT, và bầu bổ sung thành viên HĐQT.
- Tờ trình miễn nhiệm Thành viên BKS và bầu bổ sung thành viên BKS.
- Biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình.
- Bầu cử bổ sung các thành viên HĐQT và BKS.
- Nội dung liên quan khác của Đại hội.

CHƯƠNG IV

THẢO LUẬN, THÔNG QUA VÀ BIÊN BẢN ĐẠI HỘI

Điều 9: Thảo luận tại Đại hội

Khi thảo luận các vấn đề trong chương trình Đại hội, cổ đông cần tuân thủ các quy định sau đây:

1. Nguyên tắc: Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa chấp thuận cho phát biểu.

2. Cách thức phát biểu: Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua để đảm bảo Đại hội được tiến hành đúng như chương trình nghị sự đã thông qua, nội dung không bị vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn Doanh nghiệp.

3. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Các ý kiến đóng góp hoặc chất vấn sẽ được tập hợp cùng lúc và được giải đáp theo tuần tự và chỉ được tham gia đóng góp ý kiến trong phần thảo luận của ĐH. Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến trùng lặp với nhau thì Đoàn Chủ tịch sẽ chọn lọc và trả lời chung cho tất cả các cổ đông. Sau khi không còn ý kiến phát biểu, Chủ tọa sẽ lần lượt trả lời ý kiến của từng cổ đông hoặc chỉ định người có trách nhiệm trong Ban điều hành Công ty trả lời các ý kiến này.

Điều 10: Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Các vấn đề biểu quyết tại Đại hội được thông qua khi đạt tỷ lệ ít nhất 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chấp thuận.

Điều 11. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi thành biên bản Đại hội. Biên bản và Nghị quyết của Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ tại Công ty.

Điều 12: Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 4 chương 12 điều và có hiệu lực kể khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua.

Trên đây là toàn bộ Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Trường Sơn 532.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
ĐOÀN CHỦ TỊCH**

**QUY CHẾ BIỂU QUYẾT, BẦU CỬ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG SƠN 532**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Trường Sơn 532;

Căn cứ Biên bản họp HĐQT, Ban Kiểm soát Công ty ngày 30/3/2024,

Đề ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty CP Trường Sơn 532 được thành công, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ thông qua Quy chế biểu quyết, bầu cử tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 với các nội dung như sau:

Điều 1. Quy chế biểu quyết, bầu cử của cổ đông

1.1. Nguyên tắc chung:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình Đại hội đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của tất cả các cổ đông bằng Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử theo số cổ phần sở hữu và đại diện.

- Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự họp sẽ được cấp 01 Thẻ Biểu quyết, 01 Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử trong đó ghi tên cổ đông/đại diện được ủy quyền, số cổ phần có quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu của Công ty cổ phần Trường Sơn 532 ở góc trái phía trên. Trong mỗi phiếu biểu quyết sẽ ghi các nội dung cần biểu quyết.

1.2. Quy định cụ thể về Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử:

- Thẻ biểu quyết có màu xanh: sử dụng để thể hiện ý kiến của mình với các vấn đề, nội dung được tiến hành trong Đại hội.

- Phiếu biểu quyết có màu trắng: Trên Phiếu biểu quyết ghi rõ họ tên cổ đông, số cổ phần sở hữu, mã số cổ đông, tổng số phiếu biểu quyết (mỗi cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với 01 phiếu biểu quyết), có ghi ngày Đại hội và đóng dấu Công ty CP Trường Sơn 532. Trên Phiếu biểu quyết có ghi các vấn đề cần biểu quyết trong chương trình Đại hội và được sử dụng để ghi ý kiến, bỏ phiếu.

- Phiếu bầu cử bầu thành viên HĐQT có màu hồng và thành viên Ban kiểm soát có màu vàng được sử dụng để ghi số lượng phiếu bầu và bỏ phiếu.

- Cổ đông hoặc người được ủy quyền cần kiểm tra kỹ những nội dung ghi trên Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử. Nếu thiếu những nội dung theo quy định thì cần liên hệ với Ban tổ chức Đại hội để đổi lại phiếu khác.

1.3. Quyền biểu quyết: Mỗi cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với 01 phiếu biểu quyết.

1.4. Quyền bầu cử: Mỗi cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với 01 phiếu bầu.

1.5. Nội dung khác: Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết, bầu cử ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm phải dừng cuộc họp để những người đến muộn đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết, bầu cử đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

Điều 2. Các quy định liên quan đến bỏ phiếu và kiểm phiếu

2.1. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu hoàn tất và kết thúc khi Ban kiểm phiếu tuyên bố kết thúc việc bỏ phiếu.

2.2. Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

2.3. Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được công bố tại Đại hội.

Điều 3. Quy định về biểu quyết tại Đại hội

3.1. Biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết: Biểu quyết công khai trực tiếp đối với từng vấn đề cần biểu quyết bằng cách cổ đông giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội. Được thực hiện đối với các nội dung: Thông qua chương trình Đại hội; Thông qua quy chế làm việc của Đại hội; Thông qua nhân sự Đoàn chủ tịch; Thư ký đại hội; Ban Kiểm phiếu; Thông qua Quy chế biểu quyết - bầu cử; Thông qua Biên bản đại hội và các vấn đề khác được Chủ tọa đề nghị. Các cổ đông tham dự Đại hội biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết (khi được Chủ tọa hỏi ý kiến: Đồng ý hay Không đồng ý); những cổ đông không giơ Thẻ biểu quyết được xem như không có ý kiến về vấn đề cần biểu quyết.

3.2. Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết: Biểu quyết công khai đối với các vấn đề cần biểu quyết bằng cách bỏ Phiếu biểu quyết. Kết quả kiểm phiếu được công bố ngay trước khi bế mạc Đại hội. Phiếu biểu quyết được sử dụng để thông qua nội dung xin ý kiến đã được trình bày tại Tờ trình, Báo cáo tại Đại hội (bao gồm các nội dung đã được cổ đông nêu ý kiến và được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận sửa đổi trực tiếp tại Đại hội). Cổ đông thực hiện biểu quyết như sau:

- Cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền thực hiện việc biểu quyết để **đồng ý**, hoặc **không đồng ý**, hoặc **không có ý kiến** một vấn đề bằng cách cổ đông đánh dấu “X” vào ô tương ứng trong Phiếu biểu quyết theo trình tự: “Đồng ý”, “Không đồng ý” và “Không có ý kiến”.

- Trường hợp thay đổi ý kiến, cổ đông ký nháy bên cạnh ô lấy ý kiến lựa chọn cuối cùng để tránh giả mạo.

- Phiếu biểu quyết không có đánh dấu (X) vào ô biểu quyết nào được coi là không có ý kiến.

- Sau khi biểu quyết hết các nội dung, cổ đông biểu quyết ký tên vào Phiếu biểu quyết và bỏ vào thùng phiếu, Ban kiểm phiếu thu hồi Phiếu biểu quyết của cổ đông để thống kê kết quả.



Ghi chú: Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.

3.3. Tính hợp lệ của phiếu biểu quyết:

a. Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu biểu quyết có ghi đầy đủ các thông tin nêu tại mục 1.1/Điều 1 và không bị rách nát, tẩy, gạch, xóa hoặc sửa chữa.

b. Các trường hợp Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- Phiếu biểu quyết vi phạm các quy định tại điểm a khoản này.
- Phiếu biểu quyết bị tẩy, gạch, xóa hoặc sửa chữa.
- Phiếu biểu quyết có dấu (X) đánh vào 2 ô hoặc cả 3 ô biểu quyết của một nội dung biểu quyết mà không ký nháy vào ô lựa chọn cuối cùng.
- Phiếu không có chữ ký của Cổ đông.

3.4. Điều kiện thông qua các vấn đề biểu quyết: Quyết định của Đại hội được thông qua khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

Điều 4. Quy định về bầu bổ sung thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát.

4.1. Số lượng thành viên HĐQT, BKS:

- Số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT: 01(một) thành viên.
- Số lượng bầu bổ sung thành viên BKS: 01(một) thành viên.
- Số lượng thành viên HĐQT và BKS sau khi bầu phải bảo đảm cơ cấu thành viên HĐQT, BKS theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty cổ phần Trường Sơn 532.

4.2. Tiêu chuẩn ứng cử viên thành viên HĐQT và BKS:

- Thành viên HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
 - + Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định Khoản 2, Điều 17 Luật doanh nghiệp;
 - + Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty.
 - + Thành viên Hội đồng quản trị không được là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của Giám đốc và người quản lý khác của công ty; không được là người có liên quan của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.
 - + Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác phù hợp với các quy định của pháp luật
- Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
 - + Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp.

0152
CÔNG
CỔ PH
ƯỜNG
53
PHỐ

+ Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty.

+ Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác.

+ Không phải là người quản lý Công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.

+ Không được là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó.

+ Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty.

- Ngoài những tiêu chuẩn trên, thành viên HĐQT, BKS phải là những người có đủ điều kiện và tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 169, Điều 155 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều lệ Công ty.

4.3. Điều kiện đề cử, ứng cử:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào HĐQT, BKS. Việc đề cử người vào HĐQT, BKS thực hiện như sau:

+ Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào HĐQT, BKS phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

+ Căn cứ số lượng thành viên HĐQT, BKS, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên thành viên HĐQT, BKS. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.

- Trường hợp số lượng ứng cử viên HĐQT, BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT, BKS đương nhiệm đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT, BKS. Việc HĐQT, BKS đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên HĐQT, BKS theo quy định của pháp luật.

4.4. Danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT, BKS:

- Hồ sơ đề cử ứng viên bao gồm các tài liệu dưới đây:

+ Văn bản đề cử ứng viên;

+ Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai;

+ Bản sao CMTND/CCCD/Hộ chiếu hoặc các giấy tờ tùy thân hợp lệ khác và các bằng cấp chứng minh ứng viên đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên HĐQT/BKS;

44
; TY
I AN
G S
2
ĐA

+ Giấy ủy quyền đề cử hợp lệ (trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử);

- Hồ sơ đề cử phải được gửi trực tiếp hoặc bằng đường bưu điện về Ban Tổ chức Đại hội trước 17h00 ngày 15/04/2024 theo địa chỉ trụ sở chính: đường Phạm Như Xương nối dài, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Công ty CP Trường Sơn 532 công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty CP Trường Sơn 532 để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

4.5. Tính hợp lệ của Phiếu bầu cử:

- Phiếu bầu cử hợp lệ:

+ Là phiếu do Ban Tổ chức Đại hội phát ra, ghi rõ mã số cổ đông, số cổ phần sở hữu, tổng số phiếu bầu, có đóng dấu của Công ty CP Trường Sơn 532;

+ Phiếu bầu cho ứng cử viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua; Tổng số lượng phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó

- Phiếu bầu cử không hợp lệ:

+ Là phiếu không do Ban tổ chức phát ra; Không có dấu của Công ty CP Trường Sơn 532; Ghi tên ứng cử viên không có trong danh sách đề cử đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua; Tổng số phiếu bầu đã thực hiện bầu lớn hơn tổng số phiếu bầu được quyền bầu của cổ đông ghi trên phiếu bầu cử tương ứng với mỗi phần bầu cử;

+ Phiếu bầu bị tẩy xóa, sửa chữa nhằm cố ý gây sai lệch thông tin; Bị rách nát hoặc hư hỏng dẫn đến không xác định được chính xác số phiếu đã bầu; Phiếu không ký tên và ghi rõ họ tên cổ đông.

4.6. Phương thức bầu cử:

- Việc bầu cử thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu quy định tại Khoản 3, Điều 148 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14.

- Cổ đông hoặc người được ủy quyền điền số phiếu bầu muốn bầu cho các ứng cử viên vào cột "Số phiếu bầu".

- Nếu cổ đông không bầu cho ứng cử viên nào thì để trống hoặc ghi số 0 vào cột "Số phiếu bầu" tương ứng với ứng cử viên đó.

- Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông được ghi trên phiếu bầu cử tương ứng với mỗi phần bầu cử.

4.7. Nguyên tắc xác định người trúng cử và công bố kết quả bầu cử :

- Người trúng cử thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát phải có tổng số phiếu bầu tối thiểu đạt 51% tổng số phiếu bầu của tất cả các cổ đông tham dự Đại hội.

- Kết quả bầu cử được Ban kiểm phiếu công bố ngay tại Đại hội.

- Kết quả bầu cử được ĐHĐCĐ thông qua và ĐHĐCĐ giao HĐQT thực hiện thủ tục báo cáo kết quả với Tổng Công ty việc bầu bổ sung thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát Công ty.

Điều 5: Giải quyết khiếu nại về việc biểu quyết, bầu cử và kiểm phiếu

- Trường hợp sau khi đã công bố kết quả biểu quyết, bầu cử mà có ý kiến của cổ đông khiếu nại hoặc cần kiểm tra lại kết quả biểu quyết, bầu cử, Ban kiểm soát đương nhiệm sẽ trực tiếp kiểm tra lại, nếu phát hiện sai sót cố ý hoặc có sự gian lận trong kiểm phiếu thì Ban kiểm phiếu phải chịu bồi thường toàn bộ chi phí do phải tổ chức bầu cử lại.

- Những khiếu nại về việc biểu quyết, bầu cử và kiểm phiếu (nếu có) sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 6: Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 6 điều và có hiệu lực kể khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua.

Trên đây là toàn bộ Quy chế biểu quyết, bầu cử của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Trường Sơn 532.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
ĐOÀN CHỦ TỊCH**

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và kết quả thực hiện năm 2023; Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Trường Sơn 532 báo cáo Đại hội các nội dung sau:

A. THÔNG TIN CHÍNH VỀ DOANH NGHIỆP VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN:

1. Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần Trường Sơn 532.
2. Địa chỉ trụ sở chính: đường Phạm Như Xương nối dài, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.
3. Giấy đăng ký kinh doanh số: 0401524441; đăng ký lần đầu: ngày 07/01/2013; Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng. Đăng ký thay đổi lần thứ 5: ngày 11/01/2022.
4. Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng cơ bản, kinh doanh sản xuất vật liệu xây dựng.
5. Điện thoại: 0236.3841484
6. Vốn điều lệ: 38.518,8 triệu đồng.
Trong đó: Vốn Nhà nước (Tổng Công ty XD Trường Sơn): 26.392,24 triệu đồng (chiếm 68,52% vốn điều lệ).
7. Vốn chủ sở hữu: 39.792 triệu đồng (Trong đó: quỹ đầu tư phát triển là: 418 triệu đồng).
8. Thông tin về Người đại diện phần vốn của Tổng CTXD Trường Sơn tại Doanh nghiệp (tại thời điểm hiện nay):
 - Số lượng: 04.
 - Danh sách người đại diện:
Ông: Trần Đức Tú
Ông: Vũ Đức Dũng
Ông: Hoàng Việt Dũng
Ông: Bùi Xuân Chiến
9. Cơ cấu quản trị của doanh nghiệp (tại thời điểm hiện nay):
 - Thành phần Hội đồng quản trị: 03 thành viên.
Ông: Trần Đức Tú giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty.
 - Ban Kiểm soát: 03 thành viên.
Ông: Nguyễn Thị Phương giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát.
 - Ban điều hành: Ban giám đốc (03 thành viên).
10. Người đại diện theo pháp luật (tại thời điểm hiện nay):
Ông: Vũ Đức Dũng - Giám đốc Công ty.

2.6. Về công tác quản lý tài chính:

Công tác quản lý tài chính của Công ty được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Luật kế toán, Điều lệ Công ty, quy chế quản lý tài chính... và Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT Công ty.

3. Tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT năm 2023 được chi trả như sau:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Nội dung	Năm 2023	Ghi chú
1	Tiền lương Chủ tịch HĐQT, Trưởng ban kiểm soát	388,141	
2	Thù lao thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT	0	
	Tổng cộng	388,141	

4. Đánh giá về hoạt động của HĐQT và Ban Giám đốc

4.1. Ưu điểm

* Đối với Hội đồng quản trị.

Thực hiện quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT và các quy chế nội bộ khác; Định kỳ hoặc bất thường HĐQT Công ty tổ chức họp và họp HĐQT mở rộng với sự tham gia của cán bộ chủ chốt bao gồm: Ban giám đốc, chỉ huy các phòng nghiệp vụ. Các cuộc họp của HĐQT triển khai, tập trung giải quyết các vấn đề trọng tâm liên quan đến công tác thực hiện các chỉ tiêu theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ đề ra. Các nghị quyết được HĐQT thống nhất tại cuộc họp là định hướng để Ban giám đốc, các cơ quan - đơn vị tổ chức thực hiện.

Trong năm 2024 HĐQT ban hành: 9 nghị quyết và 01 quyết định.

* Đối với Ban giám đốc và nhân sự quản lý.

- Trong năm 2023 hoạt động điều hành của Giám đốc tuân thủ theo đúng Điều lệ Công ty cổ phần: về kế hoạch và kết quả SXKD; các Hợp đồng xây dựng, hợp đồng kinh tế lớn; chủ trương đầu tư XMTB... đều báo cáo và thông qua HĐQT đồng ý mới thực hiện.

- Mặc dù vốn phục vụ cho sản xuất gặp rất nhiều khó khăn, Ban giám đốc đã có nhiều giải pháp quyết liệt, linh hoạt để duy trì, ổn định sản xuất; các cơ quan, đơn vị đã có nhiều cố gắng khắc phục khó khăn, chủ động trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

4.2. Những tồn tại và hạn chế và nguyên nhân trong năm:

- Công tác thị trường việc làm còn nhiều hạn chế; chưa xây dựng được địa bàn truyền thông; chất lượng việc làm chưa cao.

- Một số công trình vướng công tác giải phóng mặt bằng, thi công kéo dài, trượt giá vật tư nhiên liệu, nhân công tăng cao phát sinh nhiều chi phí như: Đường vành đai phía Tây, gói Đ37G Trường Sơn Đông làm giảm hiệu quả kinh doanh.

- Công tác nghiệm thu quyết toán chậm, công tác thu hồi công nợ kết quả chưa cao nên ảnh hưởng đến giá trị doanh thu và vòng quay của dòng tiền.

- Chất lượng quản lý, sử dụng XMTB chưa hiệu quả, chi phí sửa chữa xe còn lớn.

- Công tác tuyển dụng, đào tạo cán bộ nguồn nhân lực còn hạn chế, chưa xây dựng được nguồn kế cận thay thế cho lực lượng quân nhân nghỉ chế độ, chuyển công tác, điều chuyển.

II. Kế hoạch định hướng của HDQT năm 2024:

1. Những yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động SXKD:

a. Thuận lợi

- Tổng Công ty (Công ty mẹ) đã trúng thầu rất nhiều dự án cao tốc, sân bay... với giá trị hợp đồng rất lớn; tạo cơ hội cho đơn vị trong việc tham gia ký hợp đồng nội bộ để thi công.

- Giá cả các loại vật tư, vật liệu, nhiên liệu... đã có dấu hiệu bình ổn tạo thuận lợi cho hoạt động SXKD.

- Giá trị việc làm năm 2023 chuyển sang năm 2024 là 305 tỷ đồng, đủ việc làm theo kế hoạch năm 2024.

- Bộ máy điều hành của Công ty đã cơ bản kiện toàn, năng lực đáp ứng được với yêu cầu nhiệm vụ, nội bộ đoàn kết, người lao động đồng thuận với chỉ huy, có quyết tâm cao.

b. Khó khăn.

- Một số công trình công tác giải phóng bàn giao mặt bằng rất chậm như: Dự án Cao tốc Hoà Liên – Tuý Loan, Biên Hoà – Vũng Tàu. Bên cạnh đó công trình Vành đai phía Tây TP. Đà Nẵng; Gói thầu Đ37G Trường Sơn Đông chủ yếu thi công móng, mặt đường nên áp lực vốn lớn...

- Thị trường XDCB cạnh tranh ngày càng gay gắt về giá và công nghệ - tiến độ thi công nên công tác thị trường việc làm mới sẽ rất khó khăn.

- Công tác tuyển dụng lao động ngày càng khó khăn, thiếu hụt do đặc thù nghề nghiệp của XDCB.

2. Định hướng Kế hoạch SXKD năm 2024

2.1. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Ghi chú
Giá trị sản xuất	Triệu đồng	250.000	
Giá trị nghiệm thu (ĐVHT)	Triệu đồng	299.922	
Giá trị doanh thu (ĐVHT)	Triệu đồng	277.706	
Giá trị thanh toán	Triệu đồng	295.300	
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	3.600	
Tỉ lệ cổ tức	%	7	
Thu nhập bình quân	đ/ng/th	13.500.000	

244
HGT
PHÂN
VGS
32
ĐÀ

2.2. Một số giải pháp chủ yếu để thực hiện:

* Về công tác thị trường việc làm:

Hiện việc làm chỉ đủ cho nhiệm vụ sản xuất năm 2024. Để ổn định đơn vị, và đảm bảo việc làm cho những năm tiếp theo; HĐQT xác định năm 2024 và các năm tiếp theo phải đẩy mạnh về công tác việc làm. Cụ thể:

- Đối với việc làm đơn vị tự tìm: xác định rõ địa bàn truyền thống về việc làm là thành phố Đà Nẵng, tỉnh Quảng Nam và một số tỉnh lân cận để phát huy được nguồn lực của Đơn vị. Xác định việc làm mới phải phù hợp với năng lực hiện có (công trình giao thông, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật).

- Chú trọng xây dựng năng lực (*tài chính, thiết bị, nhân sự, kinh nghiệm thi công*) cũng như năng lực quản lý, điều hành dự án để nâng cao uy tín, thương hiệu. Nâng cao chất lượng hồ sơ đấu thầu để có chất lượng việc làm tốt, xem xét kỹ các dự án trước khi tham gia tránh rủi ro về sau.

* Về công tác tổ chức - biên chế:

- Tổ chức xây dựng hoàn thiện bộ máy biên chế, tổ chức lực lượng và định biên lao động phù hợp với quy mô sản xuất, mô hình doanh nghiệp của Công ty theo hướng tinh, gọn, hiệu quả; giảm các khâu trung gian; trong đó HĐQT, Ban giám đốc sẽ kiêm nhiệm các chức danh khác của Công ty phù hợp với điều lệ và qui định của pháp luật.

- Từng bước thực hiện định biên nhân sự gián tiếp tại các cơ quan, đơn vị gắn với quỹ tiền lương cụ thể để nâng cao năng lực xử lý công việc. Đối với bộ phận trực tiếp thực hiện triệt để theo đơn giá giao khoán sản phẩm.

- Tích cực công tác tuyển dụng và đào tạo cán bộ kỹ thuật, lái xe, lái máy, thợ sửa chữa vận hành; từng bước thay thế những lái thợ là quân nhân được Bình đoàn điều động nội bộ để ổn định lực lượng sản xuất; xây dựng chính sách tiền lương phù hợp với xu hướng của thị trường để tạo cơ sở thu hút và giữ chân người lao động.

* Về công tác quản trị, điều hành sản xuất:

- Điều chỉnh, bổ sung quy chế quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Công ty, qui chế quản lý các ngành, qui chế làm việc của HĐQT, Ban giám đốc phù hợp với điều lệ, qui định của Tổng Công ty, Bộ Quốc phòng và pháp luật, trong đó phân công rõ chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, từng cá nhân đảm nhiệm.

- Thực hiện triệt để cơ chế khoán đối với đội, xí nghiệp sản xuất, thực hiện điều hành và quản lý sản xuất bằng phương pháp khoán - quản chi phí, gắn trách nhiệm, quyền hạn của chỉ huy đơn vị với lợi ích kinh tế để không ngừng nâng cao hiệu quả SXKD.

- Thực hiện hạch toán kế toán đúng theo chuẩn mực và nguyên tắc kế toán hiện hành; Tăng cường công tác quản lý chi phí sản xuất, giảm chi phí gián tiếp, hạ giá thành sản phẩm để nâng cao hiệu quả SXKD.

- Trên các công trình phải tận dụng tối đa khi có điều kiện thuận lợi (*vốn, thời tiết...*) để đẩy mạnh sản xuất, tùy vào điều kiện năng lực, từng thời điểm cụ thể xác định hạng mục, công trình trọng điểm, là đường găng để ưu tiên năng lực, tập trung thực hiện.



- Từng bước lập kế hoạch, đầu tư, tăng năng lực thiết bị, xe máy để đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ. Nghiên cứu áp dụng phần mềm quản lý vật tư, nhiên liệu, tài chính, công nợ thông suốt từ công trường, đến cơ quan, Ban giám đốc và Hội đồng quản trị.

- Chú trọng công tác quản lý chất lượng ở tất cả các công trình, nếu công trình nào xảy ra tình trạng thi công kém chất lượng dẫn đến thiệt hại về kinh tế, làm ảnh hưởng đến uy tín của Công ty thì cán bộ chủ trì đơn vị quản lý, thi công trực tiếp công trình đó phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước HĐQT, Giám đốc Công ty.

*** Về công tác tài chính:**

- Chỉ đạo quyết liệt (phân công và gắn trách nhiệm cụ thể cho từng cá nhân) công tác điều chỉnh giá, nghiệm thu, quyết toán, thu hồi công nợ ở các Chủ đầu tư và các đối tác. Đối với các công trình do Tổng công ty giao: Đơn vị tích cực phối hợp với Ban điều hành trong công tác nghiệm thu thanh toán, bù giá và thu hồi công nợ.

- Tiếp tục làm việc với các tổ chức tín dụng có phương án bổ sung tài sản độc lập, nâng hạn mức các công trình để có đủ nguồn tài chính cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Làm việc với nhà cung cấp vật tư, nhiên liệu để nâng hạn mức nợ; giãn nợ; gia hạn thời gian trả nợ, phải xây dựng được bản hàng truyền thống đối với các vật liệu chủ yếu để có nguồn lực tài chính đảm bảo cho hoạt động sản xuất.

- Rà soát lại toàn bộ thiết bị xe máy của đơn vị, hoàn thiện thủ tục để thanh lý các đầu xe máy thiết bị cũ, không hoạt động hoặc hoạt động không hiệu quả để có nguồn đầu tư thiết bị mới.

Trên đây là báo cáo của HĐQT Công ty cổ phần Trường Sơn 532 kính trình Đại hội xem xét./.



Đà Nẵng, ngày 30 tháng 03 năm 2024

**BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT
CÁC HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Trường Sơn 532.

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Trường Sơn 532 báo cáo kết quả các hoạt động năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024 như sau:

I. Tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2023:

1. Các chỉ tiêu chủ yếu:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện	% hoàn thành
1	Giá trị sản xuất	Tỷ đồng	152,456	150,344	98,6%
2	Giá trị nghiệm thu (ĐVHT)	Tỷ đồng	162,106	79,597	49,1%
3	Giá trị doanh thu	Tỷ đồng	147,369	72,809	49,4%
4	Giá trị thanh toán	Tỷ đồng	166,233	79,204	47,6%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	4,455	0,282	6,3%
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	3,564	0,106	3%
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH	%	9,3	0,106	0,3%
8	Tỷ suất sinh lời/doanh thu	%	2,42	0,106	0,15%
9	Thu nhập bình quân	ngđ/ng/t	11.000.000	10.586.456	96,2%
10	Giá trị việc làm	Tỷ đồng	100,000	17,950	17,95%

2. Kết quả báo cáo tài chính năm 2023:

Trên cơ sở Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty CP Trường Sơn 532 lập và đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và dịch vụ tin học TP Hồ Chí Minh AISC, Ban kiểm soát có nhận xét, đánh giá như sau:

- Thống nhất với Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty CP Trường Sơn 532 lập đúng theo các chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

- Chứng từ, sổ sách kế toán được ghi chép, hạch toán tuân thủ theo chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, phù hợp với chuẩn mực kế toán hiện hành và các quy định pháp lý liên quan. Công tác lưu trữ tài liệu kế toán đúng quy định.

a. Kết quả SXKD năm 2023:

- Tổng doanh thu:	72.809.593.970 đồng
- Tổng chi phí phát sinh trong kỳ:	72.527.734.221 đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	281.859.749 đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	105.931.220 đồng
+ Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2023:	273.758.350.063 đồng
<i>Trong đó:</i>	
* Tài sản ngắn hạn:	236.158.088.357 đồng
* Tài sản dài hạn:	37.600.261.706 đồng
+ Nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2023:	273.758.350.063 đồng
<i>Trong đó:</i>	
* Nợ phải trả:	233.966.469.007 đồng
* Vốn chủ sở hữu:	39.791.881.056 đồng

b. Các khoản phải thu:

- Phải thu của khách hàng:	54.082.379.071 đồng
- Hàng tồn kho:	152.628.827.579 đồng

c. Các khoản phải trả:

+ Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn:	48.563.477.406 đồng
+ Vay và nợ thuê tài chính dài hạn:	3.432.000.000 đồng
+ Phải trả người bán ngắn hạn:	28.720.847.486 đồng
+ Phải trả người bán dài hạn:	69.039.247.793 đồng

3. Nhận xét, đánh giá chung về tình hình sản xuất kinh doanh:

Năm 2023 Công ty đã tích cực, chủ động, huy động mọi nguồn lực đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình đã ký kết; Chủ động, tích cực hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu, thanh toán các công trình. Tuy nhiên Công ty thực hiện kế hoạch SXKD năm 2023 trong điều kiện khó khăn, vốn chủ sở hữu thấp, xe máy thiết bị qua nhiều năm sử dụng ít được đầu tư mới. Thiếu hụt lực lượng lao động có trình độ, tay nghề cao, một số công trình thi công kéo dài do công tác giải phóng mặt bằng chậm, công tác tìm việc làm đạt thấp, bên cạnh đó; giá cả nhiên liệu, vật liệu xây dựng, giá nhân công biến động tăng cao so với đơn giá trúng thầu, thời tiết mưa lũ những tháng cuối năm kéo dài đã làm kết quả SXKD hàng năm giảm sút, hiệu quả đạt thấp. Công tác nghiệm thu, quyết toán chậm, công tác thu hồi công nợ kết quả chưa cao nên ảnh hưởng đến vòng quay của dòng tiền; Giá trị dở dang và hàng tồn kho lớn làm ảnh hưởng đến khả năng thanh toán các khoản nợ, phát sinh tăng chi phí lãi vay dẫn đến hiệu quả SXKD thấp. Một số Gói thầu triển khai gặp khó khăn về công tác giải phóng mặt bằng, thi công kéo dài trượt giá vật tư, nhiên liệu, nhân công tăng cao phát sinh chi phí như: Đường vành đai phía Tây Đà Nẵng, gói thầu Đ37G Trường Sơn Đông.

Về công tác tài chính: Công tác thanh toán, thu hồi công nợ được đặc biệt quan tâm chú trọng, Công ty đã kiện toàn lại Ban thu hồi công nợ do đồng chí Giám đốc Công ty làm trưởng ban, đã phân công cho từng cá nhân phụ trách theo công trình. Hàng tháng nợ phải thu, nợ phải trả được chia theo tuổi nợ, phân loại nợ để có biện pháp thu hồi nợ, nhất là nợ quá hạn thanh toán. Giá trị thanh toán đến 31/12/2023 là 79,204 tỷ đồng, Trong đó: thu hồi nợ từ các năm trước: 15,127 tỷ đồng. Bên cạnh đó, Công ty đã chủ động khai thác các nguồn vốn, làm việc với

các đối tác cung cấp để giảm nợ những thời điểm thiếu vốn, quan hệ tốt với các tổ chức tín dụng nhằm tiếp cận những gói ưu đãi về lãi suất, cơ chế cho vay linh hoạt nên vốn được đảm bảo cho sản xuất kinh doanh. Dư nợ vay đến 31/12/2023: 51,995 tỷ đồng.

Công tác quản lý tài sản, xe máy thiết bị được theo dõi chặt chẽ; Hàng quý đều thực hiện công tác kiểm kê, đánh giá chất lượng thiết bị, khấu hao đúng quy định.

Tình hình đầu tư: Chấp hành thủ tục đầu tư theo trình tự, quy định. Trong năm Công ty không thực hiện đầu tư mua sắm tài sản, thanh lý và đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp.

Về công tác tìm việc làm: Trong năm đơn vị tự tìm việc làm có giá trị 17,950 tỷ đồng;

Căn cứ các chỉ tiêu tài chính cho thấy:

- Tỷ trọng tài sản ngắn hạn/nợ phải trả ngắn hạn là 2,79 lần và cơ cấu nợ phải trả còn chiếm tỷ lệ cao 85,5% trên tổng nguồn vốn; chứng tỏ hoạt động của Công ty vẫn chủ yếu bằng vốn vay.

- Hệ số khả năng thanh toán tổng quát (Tổng tài sản/Tổng nợ phải trả) là 1,17 lần, chứng tỏ khả năng thanh toán của doanh nghiệp là tốt; Hệ số khả năng thanh toán hiện thời (Tổng tài sản ngắn hạn/Tổng nợ ngắn hạn) là 2,79 lần, thể hiện khả năng thanh toán hiện hành của doanh nghiệp là dư thừa, trong khi đó hiệu quả kinh doanh chưa tốt; Hệ số khả năng thanh toán nhanh (Tổng tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Tổng nợ ngắn hạn là 0,99 lần, phản ánh tình hình thanh toán nợ không tốt vì tiền và các khoản tương đương tiền bị ứ đọng, vòng quay vốn chậm làm giảm hiệu quả sử dụng vốn.

- Tỷ lệ nợ phải trả/nguồn vốn chủ sở hữu là 6,07 lần. Tỷ lệ này phản ánh hoạt động của Công ty chủ yếu vẫn dựa vào vốn vay.

- Nợ phải thu của khách hàng năm 2018 về trước là 7,718 tỷ đồng. Công ty đang tích cực, chủ động trong việc thanh toán, đối chiếu và đánh giá ước tính khả năng thu hồi của từng khoản nợ.

4. Tình hình thực hiện chế độ xã hội cho người lao động

Công ty đã thanh toán hết tiền lương, tiền thưởng năm 2023 cho người lao động và người quản lý doanh nghiệp, tổng thu nhập bình quân của người lao động là 10,586 triệu đồng/người/tháng.

Đơn vị đã ban hành quy chế trả lương trong Công ty cổ phần theo hình thức giao quyền tự chủ về khoản lương cho người lao động theo chức danh, năng lực và nghề nghiệp phụ trách.

Hàng quý, Hội đồng tiền lương luôn tiến hành rà soát quy chế trả lương hiện hành để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với cơ chế khoán và tình hình thực tế của đơn vị.

Công ty thực hiện trích nộp BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ kịp thời và đúng hạn 100% cho người lao động trong Công ty.

Thực hiện cấp phát đầy đủ các trang thiết bị bảo hộ lao động. Thường xuyên kiểm tra việc chấp hành các quy định về an toàn lao động, an toàn giao thông và phòng chống cháy nổ.

II. Báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành:

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Năm 2023 Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Luật doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Điều lệ Công ty.

- Hội đồng quản trị Công ty đã chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và chủ trương, định hướng phát triển của Công ty.

- Tổ chức họp thường kỳ và đột xuất để ban hành các nghị quyết, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền. Các cuộc họp được thực hiện nghiêm túc, trao đổi và thảo luận thẳng thắn; thông báo mời họp và tài liệu chuẩn bị cho cuộc họp đều được gửi trước cho các thành viên; nội dung họp đều có kết luận để ban hành nghị quyết, quyết định làm căn cứ triển khai thực hiện.

- Giám sát, chỉ đạo Ban giám đốc trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và tìm kiếm việc làm để đạt được những kết quả cao nhất cho Công ty.

- Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và có nội dung phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết đại hội đồng cổ đông và các quy định của pháp luật. Năm 2023 HĐQT đã tiếp tục ban hành, bổ sung các quy chế nội bộ Công ty làm cơ sở trong công tác điều hành quản lý.

- Trong năm 2023, Ban kiểm soát không nhận được kiến nghị nào của cổ đông liên quan đến sai phạm của Hội đồng quản trị trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

2. Hoạt động của Ban Giám đốc:

- Ban Giám đốc đã triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị theo đúng chức năng và thẩm quyền. Đồng thời thực hiện các kế hoạch trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư đề ra một cách cẩn trọng, kỹ lưỡng, song cũng linh hoạt để đáp ứng kịp thời yêu cầu công việc.

- Ban Giám đốc đã thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh; Đảm bảo tuân thủ pháp luật nhà nước, Điều lệ Công ty.

- Trong công tác chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư đã tổ chức quản lý, sử dụng và phát huy các nguồn lực về vốn, tài sản và nhân lực của Công ty đạt hiệu quả khá tốt; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước và các chế độ chính sách đối với Người lao động.

- Ban Giám đốc có những kiến nghị đề xuất với Hội đồng quản trị các giải pháp nhằm thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu của Công ty đồng thời xây dựng và hoàn thiện các cơ chế hoạt động cho Công ty cổ phần. Trong năm 2023 Ban Giám đốc đã tiếp tục rà soát và sắp xếp lại tổ chức biên chế theo hướng tinh gọn, tiếp tục ban hành các quy định nội bộ Công ty làm cơ sở trong công tác điều hành, quản lý.

- Trong năm 2023, Ban kiểm soát không nhận được kiến nghị nào của cổ đông liên quan đến sai phạm của Ban Giám đốc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

3. Mối quan hệ, sự phối hợp giữa Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và cổ đông.

- Ban kiểm soát đã nhận được sự phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các đơn vị trong Công ty để thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

141
Y
N
SỞ
ĐA

- Ban kiểm soát được mời họp và tham gia ý kiến trong các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp giao ban hàng tuần, tháng, quý của Công ty. Được cung cấp thông tin đầy đủ các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị; hồ sơ sổ sách theo yêu cầu.

- Đối với cổ đông: Ban Kiểm soát luôn sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ khi có yêu cầu hợp lý của cổ đông theo quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

III. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023

Năm 2023, Ban kiểm soát đã tiến hành hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định theo Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát cụ thể như sau:

1. Ban kiểm soát đã lên kế hoạch làm việc của Ban trong năm 2023.
2. Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng Quản trị Công ty, các cuộc họp giao ban để nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh và đầu tư từ đó đưa ra các kiến nghị với Công ty đúng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.
3. Tổ chức họp định kỳ và đột xuất để phân công và triển khai nhiệm vụ bám sát theo các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và thảo luận đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty.
4. Ban kiểm soát kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đối với HĐQT. Theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện các nghị quyết trong các cuộc họp của HĐQT. Kiểm tra các Báo cáo tài chính hàng quý, sáu tháng và cả năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành. Đồng thời, phối hợp với các phòng chức năng kiểm tra thực tế các công trình cũng như các hợp đồng kinh tế, cách hạch toán ghi chép sổ sách và chứng từ kế toán ở các đơn vị các công trình.
5. Thực hiện phân tích và đưa ra đánh giá, đề xuất tình hình quản trị và hiệu quả hoạt động một số mảng trọng yếu như quản lý nhập xuất vật tư, nhiên liệu, thuê xe máy thiết bị. Khoán, quản nhân công thuê ngoài, kiểm tra hàng tồn kho, thanh toán, thu hồi công nợ của Công ty tới HĐQT, Ban Giám đốc nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác điều hành, quản trị Công ty cũng như bảo toàn và phát triển vốn.

IV. Kế hoạch của Ban kiểm soát năm 2024:

Trên cơ sở chức năng nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ của Công ty và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, Ban kiểm soát xác định nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2024 như sau:

1. Ban kiểm soát đã lên kế hoạch làm việc của Ban trong năm 2024.
2. Giám sát việc chấp hành và tuân thủ pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các quyết định, quy chế, quy định nội bộ của Công ty.
3. Giám sát hoạt động quản lý điều hành Công ty của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.
4. Thẩm định báo cáo tài chính, 6 tháng và cả năm của Công ty. Theo dõi và rà soát việc thực hiện kế hoạch SXKD năm 2024.
5. Kiểm tra và giám sát việc quản lý và sử dụng vốn, tài sản; quy chế quản lý nợ và thu hồi công nợ; quản lý vốn góp và hiệu quả góp vốn; phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ.

6. Kiểm tra và giám sát công tác tiền lương, thưởng và các vấn đề liên quan người lao động.
7. Rà soát văn bản, quy chế, quy định quản lý nội bộ...
8. Kiểm tra, rà soát việc thực hiện chức năng nhiệm vụ theo Điều lệ, Quy chế, Quy định nội bộ đối với các đơn vị trong Công ty.
9. Giám sát việc Công ty công bố thông tin theo quy định.
10. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát tại các đơn vị sản xuất trực thuộc Công ty nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và cảnh báo rủi ro.

V. Kiến nghị với Công ty:

- Công ty tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiệm thu, thanh toán, thu hồi công nợ, giảm giá trị dở dang và hàng tồn kho, nhất là các khoản nợ đã kéo dài (từ năm 2018 về trước): 7,718 tỷ đồng.
- Xây dựng giải pháp chiến lược, đồng bộ, lâu dài để tăng quy mô sản xuất của Công ty. Rà soát, điều chỉnh các quy chế, quy định cho phù hợp với quy chế mới của Tổng Công ty.
- Tiết kiệm, quản lý chi phí công trình hiệu quả để đảm bảo có nguồn trích lập dự phòng phải thu khó đòi; dự phòng kiểm toán cắt giảm; dự phòng điều chỉnh giảm giá.
- Các cơ quan tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát chi phí ngay từ đầu công trình đối với các đơn vị thi công; kịp thời chấn chỉnh những thiếu sót khuyết điểm của cán bộ, nhân viên trong công tác chỉ huy, quản lý điều hành thi công tại công trường. Làm tốt công tác quyết toán nội bộ, theo dõi sát lũy kế chi phí vật tư, nhân công, ca máy, kịp thời phát hiện các chi phí bất hợp lý.
- Công ty cần bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 để xây dựng kế hoạch thực hiện tốt các chỉ tiêu đề ra. Chú trọng công tác tìm việc làm, đảm bảo đủ việc làm cho năm 2024 và các năm tiếp theo.

Trên đây là nội dung báo cáo tình hình hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Trường Sơn 532 năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỜNG BAN**



Nguyễn Thị Phương

BÁO CÁO
Kết quả SXKD năm 2023 và kế hoạch năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ kết quả SXKD năm 2023 và Kế hoạch năm 2024 của Đơn vị đã báo cáo thông qua Chủ tịch HĐQT Tổng CTXD Trường Sơn, HĐQT Công ty CP Trường Sơn 532; Ban giám đốc Công ty báo cáo Đại hội các nội dung sau:

Tình hình chung:

Công ty Cổ phần Trường Sơn 532 triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2023 có những thuận lợi đó là: Nội bộ giữ được sự đoàn kết thống nhất, cán bộ và người lao động tâm huyết gắn bó với đơn vị; Đơn vị luôn nhận được sự quan tâm, giúp đỡ và chỉ đạo thường xuyên của Đảng ủy, Thủ trưởng Bộ Tư lệnh Binh đoàn và các cơ quan Tổng Công ty tạo điều kiện về mọi mặt. Các công trình thi công trong năm chủ yếu tại thành phố Đà Nẵng, nên Đơn vị tranh thủ được mối quan hệ với chính quyền địa phương và bạn hàng.

Tuy nhiên, Công ty 532 gặp nhiều khó khăn trong quá triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2023 đó là: Thiếu hụt lực lượng lao động có trình độ, tay nghề cao, năng lực nội tại của doanh nghiệp còn yếu do tồn đọng tài chính lớn, vốn chủ sở hữu thấp, xe máy thiết bị qua nhiều năm sử dụng ít được đầu tư mới, công tác tìm việc làm đạt thấp, bên cạnh đó một số gói thầu (Vành đai phía Tây, Đ37G Trường Sơn đông) đơn vị ký hợp đồng từ những năm 2020 trở về trước nên giá cả nhiên liệu, vật liệu, nhân công biến động tăng cao so với đơn giá trúng thầu, thời tiết mưa lũ những tháng cuối năm đã làm kết quả SXKD hàng năm giảm sút, hiệu quả đạt thấp. Ngân hàng thắt chặt hạn mức tín dụng cho vay và kiểm soát dòng tiền chặt chẽ.

Từ những đặc điểm cơ bản trên đã ảnh hưởng tới kết quả sản xuất kinh doanh chung của toàn Công ty.

Phần thứ nhất
KẾT QUẢ SXKD NĂM 2023

I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Năm 2023	Tỉ lệ HT so với KH năm (%)
1	Giá trị sản xuất	1.000 đồng	150.343.879	98,6%

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Năm 2023	Tỉ lệ HT so với KH năm (%)
2	Giá trị nghiệm thu (ĐVHT)	1.000 đồng	79.596.783	49,1%
3	Giá trị doanh thu (ĐVHT)	1.000 đồng	72.809.594	49,4%
4	Giá trị thanh toán	1.000 đồng	79.203.863	47,6%
5	Các khoản thu nộp (NSNN, BH, TCT)	1.000 đồng	4.505.208	31,2%
6	Lợi nhuận trước thuế	1.000 đồng	281.860	6,3%
7	Lợi nhuận sau thuế	1.000 đồng	105.931	3,0%
8	Tổng số lao động	người	78	
9	Thu nhập bình quân	đ/ng/th	10.586.217	96,2%
10	Giá trị việc làm	1.000 đồng	17.950.000	18,0%
11	Đầu tư xây dựng cơ bản+ thiết bị	1.000 đồng	0	
-	<i>Trong đó: Xây lắp</i>	<i>1.000 đồng</i>	<i>0</i>	
-	<i>Thiết bị</i>	<i>1.000 đồng</i>	<i>0</i>	

Ghi chú: Trong năm 2023, Công ty đã thực hiện giá trị nghiệm thu của công trình Đường vành đai phía Tây 2, thành phố Đà Nẵng nhưng chưa cập nhật kịp vào báo cáo Tài chính năm 2023; lý do: Chủ đầu tư đã nghiệm thu nhưng do các Bên chưa kịp phân khai giá trị nội bộ cho Đơn vị. Giá trị còn nghiệm thu 56,8 tỷ đồng xuất hoá đơn và ghi nhận doanh thu tháng 01/2024.

=> Phần giá trị này, Công ty sẽ đưa vào hạch toán trong năm 2024 theo Hồ sơ xác nhận.

II. Đánh giá kết quả:

* **Ưu điểm:** Trong điều kiện SXKD gặp nhiều khó khăn, Công ty vẫn duy trì được hoạt động sản xuất, đảm bảo tiến độ thi công các công trình; đảm bảo được thu nhập cho người lao động. Công ty giữ vững được uy tín với các Chủ đầu tư và đối tác trong thực hiện các Hợp đồng TCXD để tạo cơ hội việc làm cho các năm tiếp theo.

* **Tồn tại, hạn chế:**

- Các chỉ tiêu SXKD chưa đạt kế hoạch đề ra; trong đó: chỉ tiêu lợi nhuận đạt thấp do chi phí giá cả nguyên vật liệu, nhiên liệu... thực tế tăng cao hơn so với giá các hợp đồng đã ký và chưa được điều chỉnh giá.

- Giá trị dở dang cuối năm đã giảm so với năm trước nhưng vẫn còn ở mức cao: 96,269 tỷ đồng (Đã phân khai nghiệm thu T01/2024 là 56,8 tỷ, GTDD còn lại 39,469 tỷ đồng). Công ty đã thành lập Ban chỉ đạo nghiệm thu, thanh toán, thu hồi

công nợ mặc dù đã có nhiều cố gắng, nỗ lực nhưng công tác thu hồi công nợ kết quả còn hạn chế.

- Công tác tuyển dụng, thu hút lao động để thay thế lực lượng Tổng công ty điều chuyển chưa đáp ứng được yêu cầu sản xuất.

Phần thứ hai **KẾ HOẠCH NĂM 2024**

Căn cứ vào giá trị việc làm chuyển tiếp của các công trình còn lại, yêu cầu của các Chủ đầu tư và tình hình thực tế. Công ty định hướng hoạt động SXKD của tập trung vào khâu quản trị doanh nghiệp để đảm bảo sản xuất - kinh doanh có lãi, ổn định tài chính, đảm bảo đời sống cho người lao động và tỉ lệ cổ tức.

I. Kế hoạch SXKD năm 2024:

- Giá trị sản xuất đạt : 250 tỷ đồng.
- Giá trị nghiệm thu (ĐVHT) đạt : 299,922 tỷ đồng.
- Doanh thu (ĐVHT) đạt : 277,706 tỷ đồng.
- Giá trị thanh toán đạt : 295,3 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế : 3,6 tỷ đồng.
- Tỉ lệ cổ tức : 7 %.
- Nộp ngân sách Nhà nước, nộp BQP và nộp TCT: 4,839 tỷ đồng.
- Giá trị tìm việc làm mới đạt : 250 tỷ đồng.
- Đầu tư thiết bị : 15,02 tỷ đồng
- Thu nhập bình quân đạt : 13.500.000 đồng/người/tháng.

II. Một số giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch SXKD năm 2024:

- Năm 2024, Công ty đã có đủ điều kiện để đẩy mạnh sản xuất như: công tác GPMB một số công trình đã được Chủ đầu tư & địa phương quan tâm giải quyết; các thủ tục pháp lý công trình đang được tháo gỡ; có nguồn việc làm chuyển tiếp đủ để bố trí cho các Đơn vị thi công. Đồng thời, đơn vị cũng đang tiếp cận một số nguồn việc làm mới khả thi để bổ sung tăng sản lượng cho năm 2024 và chuyển tiếp cho các năm tiếp theo.

- Quyết tâm của Công ty trong năm là bám sát mục tiêu kế hoạch năm 2024: phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu SXKD; tài chính ổn định, sản xuất có hiệu quả.

- Thực hiện liên danh - liên kết với các đối tác để đấu thầu các dự án thuộc vốn Ngân sách Nhà nước. Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ năng lực của Công ty làm cơ sở cho công tác đấu thầu các công trình năm 2024 và các năm tiếp theo.

- Giao chỉ tiêu SXKD cụ thể cho các đơn vị trong Công ty, gắn việc hoàn thành kế hoạch SXKD cho cán bộ chủ trì các đơn vị (giám đốc XN, đội trưởng, bí thư, trưởng Ban CHCT). Lựa chọn đơn vị thầu phụ có năng lực tham gia thi công để đảm bảo tiến độ các công trình và tăng giá trị sản lượng, doanh thu.

- Phối hợp với Chủ đầu tư, Ban QLDA và địa phương về công tác GPMB; công tác hoàn thành các thủ tục pháp lý để triển khai thi công và nghiệm thu, thanh toán các công trình.

- Điều hành quyết liệt tiến độ thi công các công trình từ công tác chỉ đạo của Ban giám đốc, các phòng xuống các đơn vị thi công. Tổ chức tập trung lực lượng thi công các công trình: Tuyến đường vành đai phía Tây 1 - GĐ1, Cao tốc Hoà Liên – Tuý Loan, Cao tốc Biên Hoà – Vũng Tàu, Gói thầu Đ37G dự án đường Trường Sơn Đông, HTKT khu TĐC Đông Hải, Cầu Giao Thủy và đường dẫn, Đường vào Khu xử lý chất thải rắn Nam Quảng Nam.

- Đối với công tác sản xuất bê tông thương phẩm: chủ động sản xuất để đáp ứng thi công cho các công trình.

- Đặc biệt phải kiến nghị Chủ đầu tư điều chỉnh giá hợp đồng do biến động tăng giá và các nguyên nhân khách quan để bù đắp chi phí sản xuất; về nội bộ: chỉ đạo quyết liệt công tác điều chỉnh giá, nghiệm thu, quyết toán, thu hồi công nợ ở các Chủ đầu tư - đối tác đạt kết quả.

- Tăng cường quản lý và kiểm tra chặt chẽ chi phí sản xuất tại các công trình đối với các đơn vị để có giải pháp tiết kiệm chi phí đảm bảo hiệu quả SXKD của Công ty.

- Công tác tuyển dụng: cán bộ kỹ thuật, lái xe, lái máy, thợ sửa chữa vận hành máy phải ưu tiên để tuyển dụng được lao động có trình độ chuyên môn và tay nghề cao để bổ sung cho nhu cầu trong thời gian tới.

Với kết quả SXKD năm 2023 và Kế hoạch năm 2024 của Công ty cổ phần Trường Sơn 532; Giám đốc Công ty kính báo cáo Đại hội./.



Vũ Đức Dũng

BÁO CÁO CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH NĂM 2023
(Đã được kiểm toán)

Kính gửi: Đại hội Đồng cổ đông.

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh và Báo cáo Tài chính năm 2023 đã được kiểm toán, HĐQT báo cáo các chỉ tiêu tài chính năm 2023 như sau:

I. Các chỉ tiêu tài chính năm 2023:

Chỉ tiêu	Mã số	Đơn vị tính	Số cuối kỳ	Số đầu kỳ
A - Tài sản ngắn hạn	100	Triệu đồng	236.158,088	231.709,952
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	Triệu đồng	6.708,524	675,366
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	Triệu đồng	72.297,407	68.356,823
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	Triệu đồng	40.420,942	32.504,681
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	Triệu đồng	27.448,780	23.329,171
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	Triệu đồng	9.656,692	12.971,282
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	Triệu đồng	(5.229,006)	(448,310)
IV. Hàng tồn kho	140	Triệu đồng	152.628,828	156.474,865
V. Tài sản ngắn hạn khác	150	Triệu đồng	4.523,329	6.202,898
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	Triệu đồng	635,134	3.950,662
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152	Triệu đồng	554,504	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu nhà nước	153	Triệu đồng	3.333,691	2.252,236
B - Tài sản dài hạn	200	Triệu đồng	37.600,262	43.552,735
I- Các khoản phải thu dài hạn	210	Triệu đồng	14.161,437	21.687,015
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211	Triệu đồng	13.661,437	21.187,015
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212	Triệu đồng	500,000	500,000
II. Tài sản cố định	220	Triệu đồng	16.926,767	21.575,709
1. Tài sản cố định hữu hình	221	Triệu đồng	16.926,767	21.575,709
- Nguyên giá	222	Triệu đồng	71.503,713	71.503,713
- Giá trị hao mòn lũy kế	223	Triệu đồng	(54.576,946)	(49.928,004)
VI. Tài sản dài hạn khác	260	Triệu đồng	6.512,057	290,011
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	Triệu đồng	6.512,057	290,011
C - Nợ phải trả	300	Triệu đồng	233.966,469	235.513,237
I. Nợ ngắn hạn	310	Triệu đồng	84.641,984	108.617,728
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	Triệu đồng	28.720,847	26.944,753
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	Triệu đồng	259,946	9.545,512
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	Triệu đồng	200,751	460,677

Chỉ tiêu	Mã số	Đơn vị tính	Số cuối kỳ	Số đầu kỳ
4. Phải trả người lao động	314	Triệu đồng	1.910,234	4.761,301
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	Triệu đồng	-	90,547
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	Triệu đồng	4.932,228	6.075,221
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	Triệu đồng	48.563,477	60.739,716
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	Triệu đồng	54,501	-
II. Nợ dài hạn	330	Triệu đồng	149.324,485	126.895,509
1. Phải trả người bán dài hạn	331	Triệu đồng	69.039,248	32.153,583
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332	Triệu đồng	74.530,054	74.095,812
3. Phải trả dài hạn khác	337	Triệu đồng	2.323,184	2.896,113
4. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	Triệu đồng	3.432,000	17.750,000
D - Vốn chủ sở hữu	400	Triệu đồng	39.791,881	39.749,450
I. Vốn chủ sở hữu	410	Triệu đồng	39.791,881	39.749,450
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	Triệu đồng	38.518,800	38.518,800
2. Quỹ đầu tư phát triển	418	Triệu đồng	418,437	354,937
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	Triệu đồng	854,644	875,714
- LNST chưa PP lũy kế đến cuối kỳ trước	421a	Triệu đồng	748,713	811,276
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b	Triệu đồng	105,931	64,438
E - Kết quả SXKD				
1. Tổng doanh thu		Triệu đồng	72.809,594	109.385,934
Doanh thu bán hàng và cung cấp DV	01	Triệu đồng	72.550,947	108.559,839
Doanh thu hoạt động tài chính	21	Triệu đồng	2,237	20,408
Thu nhập khác	31	Triệu đồng	256,410	805,687
2. Tổng chi phí		Triệu đồng	72.527,734	108.895,967
Giá vốn hàng bán	11	Triệu đồng	56.425,367	95.064,240
Chi phí tài chính	22	Triệu đồng	2.630,652	4.102,905
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	Triệu đồng	2.630,652	4.102,905
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	Triệu đồng	13.338,078	9.518,288
Chi phí khác	32	Triệu đồng	133,637	210,534
3. Tổng LN kế toán trước thuế	50	Triệu đồng	281,860	489,966
4. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	Triệu đồng	175,929	412,854
5. Lợi nhuận sau thuế TNDN	60	Triệu đồng	105,931	64,438
F - Chỉ tiêu khác				
1. Tổng số phát sinh phải nộp ngân sách		Triệu đồng	6.117,163	5.946,590
Trong đó; Các loại thuế		Triệu đồng	2.050,704	4.551,134
2. Lợi nhuận trước thuế/ Vốn CSH		%	0,7%	1,3%
3. Tổng nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu		lần	6,074	6,114
4. Tổng quỹ lương		Triệu đồng	15.097,721	19.733,035
5. Số lao động bình quân		người	78	82
6. Tiền lương bình quân người/năm		đồng/ người/tháng	10.586.217	9.623.791

42
: T
i A
: S
2
D P

II. Phân tích các nội dung:

1. Tình hình và kết quả kinh doanh:

+ *Thuận lợi*: Đơn vị luôn nhận được sự quan tâm, giúp đỡ và chỉ đạo thường xuyên của Tổng Công ty tạo điều kiện về mọi mặt. Các công trình thi công trong năm chủ yếu tại thành phố Đà Nẵng, nên Đơn vị tranh thủ được mối quan hệ với chính quyền địa phương và bạn hàng, có đội ngũ cán bộ, người lao động tâm huyết gắn bó với đơn vị.

+ *Khó khăn*: Thiếu hụt lực lượng lao động có trình độ, tay nghề cao, vốn chủ sở hữu thấp, thiết bị xe máy qua nhiều năm sử dụng ít được đầu tư mới, công tác tìm việc làm đạt thấp, bên cạnh đó một số gói thầu như Vành đai phía Tây, Đ37G Trường Sơn Đông đơn vị ký hợp đồng từ những năm 2020 trở về trước nên giá cả nhiên liệu, vật liệu, nhân công biến động tăng cao so với đơn giá trúng thầu, thời tiết mưa lũ những tháng cuối năm đã làm kết quả SXKD giảm sút, hiệu quả đạt thấp.

2. Quản lý nợ phải thu và nợ phải trả

a/ Nợ phải thu:

Tổng nợ phải thu cuối năm là 86,45 tỷ đồng/đầu năm là 90,04 tỷ đồng, giảm 3,58 tỷ đồng. Trong đó:

+ Nợ phải thu khách hàng:

Phải thu là 30 công trình với số tiền phải thu là 54,082 tỷ đồng/đầu năm là 53,691 tỷ đồng, tăng 0,391 tỷ đồng;

Trong năm thu nợ được 79,204 tỷ đồng, trong đó; thu nợ cũ 15,127 tỷ đồng/tổng số thu nợ =19,1% và thu nợ mới = 64,077 tỷ đồng/tổng thu nợ =80,9%.

Tỷ lệ đối chiếu nợ phải thu là 50,252 tỷ đồng/54,082 tỷ đồng, bằng 92,9%; đối chiếu nợ ứng trước các công trình 74,7 tỷ đồng/74,7 tỷ đồng, bằng 100%.

+ **Phải thu khác**: 8,297 tỷ đồng (Trong đó: Tổng Công ty giữ vốn Chủ sở hữu DA La sơn Túy Loan 2,459 tỷ đồng; Ban đền bù giải tỏa mặt bằng quận Liên Chiểu nợ tiền đền bù là 1,524 tỷ đồng, lương hưu chờ quyết toán 1,036 tỷ đồng và các khoản khác là 4,27 tỷ đồng.

b/ Nợ phải trả:

Tổng nợ phải trả cuối năm là 233,96 tỷ đồng/đầu năm là 235,513 tỷ đồng, giảm 1,55 tỷ đồng. Trong đó:

+ **Chủ đầu tư cho ứng trước**: 74,79 tỷ đồng; Dự án qua Tổng công ty 57,326 tỷ đồng (XL31: 29,4 tỷ; Hòa Liên – TL: 5 tỷ; Vành đai 2 Đà Nẵng là: 22,7 tỷ đồng được thu hồi tháng 01/2024), các dự án đơn vị thực hiện 17,464 tỷ đồng.

+ **Nợ phải trả người bán**: 97,76 tỷ đồng, trong đó; Nợ Tổng công ty cấp vật tư là 39,671 tỷ đồng (dự án Vành đai phía Tây là 18,8 tỷ đồng và Vành đai phía Tây 2 là 20,9 tỷ đồng được trừ PGTT tháng 01/2024) . Tỷ lệ đối chiếu nợ phải trả là: 94,5 tỷ đồng/97,76 tỷ đồng, bằng 94,8%; đối chiếu ứng trước cho người bán 19,6 tỷ đồng/27,9 tỷ đồng, bằng 70,1%.

+ **Thuế phải nộp NSNN:** Phải nộp thuế TNDN và thuế thu nhập cá nhân: 0,20 tỷ đồng;

+ **Phải trả người lao động:** 1,91 tỷ đồng là tiền lương phải trả cán bộ, Nhân viên đơn vị.

+ **Các khoản nợ phải trả khác:** 7,255 tỷ đồng trong đó; phải nộp Tổng công ty 1,304 tỷ đồng, phải trả khác 5,951 tỷ đồng.

+ **Các khoản nợ vay:** 51,995 tỷ đồng, trong đó; Vay ngắn hạn ngân hàng 47,3 tỷ đồng, nợ vay dài hạn ngân hàng: 2,6 tỷ đồng, nợ vay Tổng công ty 0,386 tỷ đồng, Vay cá nhân 1,7 tỷ đồng.

3. Tài sản cố định:

Nguyên giá cuối năm là **71,5** tỷ đồng, không tăng/giảm so với đầu năm. Trong đó; Nguyên giá TSCĐ đã hết khấu hao: 23,4 tỷ đồng.

Nguyên giá TSCĐ phải trích khấu hao 48,1 tỷ đồng

Số tiền trích khấu hao trong kỳ 4,649 tỷ đồng/ Nguyên giá phải trích khấu hao = 9,6%.

Hao mòn TSCĐ lũy kế là **54,577** tỷ đồng.

Giá trị TSCĐ còn lại là **16,927** tỷ đồng.

4. Tình hình quản lý sử dụng và bảo toàn vốn góp của nhà nước

Vốn chủ sở hữu: 39,792 tỷ đồng. Trong đó:

+ Vốn góp của Tổng công ty 26,392 tỷ đồng tương đương 68,52%, vốn góp của các cổ đông khác là 12,126 tỷ đồng tương đương 31,48%.

+ Quỹ đầu tư phát triển 0,418 tỷ đồng.

+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối 0,855 tỷ đồng; Trong đó: năm trước là 0,748 tỷ đồng, năm nay 0,106 tỷ đồng.

Hệ số bảo toàn vốn (39,792 tỷ đồng/38,519 tỷ đồng) = 1,03 lần

5. Tình hình thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách nhà nước

Trong năm tài chính 2023 Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Ngân sách nhà nước theo qui định.

6. Tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, thực hiện nhiệm vụ được Tổng Công ty giao.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh các chỉ tiêu đều chưa hoàn thành theo định hướng của Tổng Công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2023 đề ra. Nguyên nhân chính là:

- Trong năm đơn vị thi công chủ yếu dự án Vành đai phía Tây, Vành đai phía Tây 2 và một số công trình đơn vị tự tìm có giá trị nhỏ, thi công bước vào giai đoạn hoàn thiện.

- Khó khăn do nhiều thời điểm thiếu vốn sản xuất, không tận dụng đầy nhanh thi công khi thời tiết thuận lợi, ảnh hưởng tiến độ một số công trình.

- Một số công trình vướng công tác giải phóng mặt bằng, thi công kéo dài, trượt giá vật tư nhiên liệu, nhân công tăng cao ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD một số dự án như: Đường vành đai phía Tây, gói thầu Đ37G Trường Sơn Đông.

- Giá trị nghiệm thu dự án Vành đai phía Tây 2 không kịp hoàn thiện hồ sơ nên xuất hóa đơn tháng 01/2024 và ghi nhận doanh thu sang tháng 01/2024 là 56,8 tỷ đồng, dẫn đến chỉ tiêu nghiệm thu, doanh thu đạt thấp.

III. Một số giải pháp chủ yếu:

*** Về công tác thị trường việc làm:**

- Đối với việc làm đơn vị tự tìm: xác định rõ địa bàn truyền thông về việc làm là thành phố Đà Nẵng, tỉnh Quảng Nam và một số tỉnh lân cận để phát huy được nguồn lực của Đơn vị.

- Chú trọng xây dựng năng lực (*tài chính, thiết bị, nhân sự, kinh nghiệm thi công*) cũng như năng lực quản lý, điều hành dự án để nâng cao uy tín, thương hiệu.

*** Về công tác quản trị, điều hành sản xuất:**

- Điều chỉnh, bổ sung quy chế quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Công ty, qui chế quản lý các ngành phù hợp với điều lệ, qui định của Tổng Công ty, Bộ Quốc phòng và pháp luật.

- Thực hiện triệt để cơ chế khoán đối với đội, xí nghiệp sản xuất, thực hiện điều hành và quản lý sản xuất bằng phương pháp khoán - quản chi phí, gắn trách nhiệm, quyền hạn của chỉ huy đơn vị với lợi ích kinh tế.

- Tăng cường công tác quản lý chi phí sản xuất, giảm chi phí gián tiếp, hạ giá thành sản phẩm để nâng cao hiệu quả SXKD.

- Trên các công trình phải tận dụng tối đa khi có điều kiện thuận lợi (*vốn, thời tiết...*) để đẩy mạnh sản xuất, tùy vào điều kiện năng lực, từng thời điểm cụ thể xác định hạng mục, công trình trọng điểm, là đường găng để ưu tiên năng lực, tập trung thực hiện.

- Lập kế hoạch, đầu tư, tăng năng lực thiết bị, xe máy để đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ. Áp dụng phần mềm quản lý vật tư, nhiên liệu, tài chính, công nợ thông suốt từ công trường, đến cơ quan, Ban giám đốc và Hội đồng quản trị.

- Chú trọng công tác quản lý chất lượng ở tất cả các công trình, gắn trách nhiệm cá nhân khi tình trạng thi công kém chất lượng dẫn đến thiệt hại về kinh tế, làm ảnh hưởng đến uy tín của Công ty thì phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước HĐQT, Giám đốc Công ty.

*** Về công tác tài chính:**

- Chỉ đạo quyết liệt (phân công và gắn trách nhiệm cụ thể cho từng cá nhân) công tác điều chỉnh giá, nghiệm thu, quyết toán, thu hồi công nợ ở các Chủ đầu tư và các đối tác. Đối với các công trình do Tổng công ty giao: Đơn vị tích cực phối hợp với Ban điều hành trong công tác nghiệm thu thanh toán, bù giá và thu hồi công nợ.

- Tiếp tục làm việc với các tổ chức tín dụng có phương án bổ sung tài sản độc lập, nâng hạn mức các công trình để có đủ nguồn tài chính cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Làm việc với nhà cung cấp vật tư, nhiên liệu để nâng hạn mức nợ; giãn nợ; gia hạn thời gian trả nợ, phải xây dựng được bản hàng truyền thông đối với các vật liệu chủ yếu để có nguồn lực tài chính đảm bảo cho hoạt động sản xuất.

- Rà soát lại toàn bộ thiết bị xe máy của Đơn vị, hoàn thiện thủ tục để thanh lý các đầu xe máy thiết bị cũ, không hoạt động hoặc hoạt động không hiệu quả để có nguồn đầu tư thiết bị mới.

Trên đây là báo cáo của HĐQT Công ty cổ phần Trường Sơn 532 kính trình Đại hội xem xét./.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT
GIÁM ĐỐC**



Vũ Đức Dũng

U P

TỜ TRÌNH

**Phương án phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2023
và dự kiến lợi nhuận, cổ tức năm 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Trường Sơn 532 báo cáo Đại hội tình hình cổ tức năm 2023 và dự kiến chia cổ tức năm 2024 như sau:

I. Phương án phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2023:

- Lợi nhuận trước thuế năm 2023	:	281.859.749 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế năm 2023	:	105.931.783 đồng.
Trong đó		
+ Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	:	15.889.683 đồng.
+ Trích quỹ đầu tư phát triển	:	15.889.683 đồng.
+ Lợi nhuận sau khi trích quỹ	:	74.151.854 đồng.

Như vậy, năm 2023 lợi nhuận không đảm bảo để chia cổ tức cho các cổ đông. Đối với lợi nhuận sau thuế sau khi trích quỹ còn lại số tiền: 822.864.403 đồng; Do hiện Công ty đang cần vốn để tập trung thi công các công trình trọng điểm theo tiến độ nên HĐQT đề xuất chưa chi trả, sau khi tiếp tục trích lập các quỹ theo qui định được Đại hội ĐCĐ thông qua sẽ gộp vào dự kiến chi trả cùng với cổ tức trong năm tiếp theo.

II. Dự kiến lợi nhuận và cổ tức năm 2024:

1. Dự kiến lợi nhuận trước thuế	:	4.500.000.000 đồng.
2. Dự kiến lợi nhuận sau thuế TNDN	:	3.600.000.000 đồng.
3. Dự kiến chia cổ tức năm 2024: Tỷ lệ cổ tức dự kiến 7% trên vốn điều lệ.		
Tương ứng với số tiền chi trả là	:	2.696.260.000 đồng.

Trên đây là báo cáo về phương án phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2023 và dự kiến lợi nhuận, cổ tức năm 2024 kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Đức Tú

TỜ TRÌNH

Quyết toán tiền lương, thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát, thư ký HĐQT Công ty năm 2023 và dự kiến mức lương, thù lao năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

- Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Trường Sơn 532 ngày 26/6/2023;

- Căn cứ kết quả SXKD và hoạt động của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2023,

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Trường Sơn 532 báo cáo Đại hội quyết toán tiền lương, thù lao năm 2023 của HĐQT, Ban Kiểm soát và thư ký HĐQT; dự kiến mức lương, thù lao năm 2024 như sau:

1. Quyết toán lương, thù lao HĐQT, BKS và thư ký Công ty năm 2023:

a. Tiền lương của thành viên chuyên trách HĐQT, BKS

- Chủ tịch HĐQT (chuyên trách, 1 người) : 229.324.680 đồng.

- Trưởng ban kiểm soát (chuyên trách, 1 người) : 158.817.102 đồng.

Tổng quyết toán lương : **388.141.782 đồng.**

b. Thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT:

Các chỉ tiêu SXKD năm 2023 của Công ty chưa đạt Kế hoạch đề ra, SXKD lợi nhuận thấp nên HĐQT, Ban Kiểm soát và thư ký HĐQT đề nghị không nhận thù lao.

2. Đề xuất mức lương, thù lao năm 2024:

TT	Nội dung	Lương (đồng)	Thù lao (đồng)	Tổng cộng (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT (chuyên trách, 1 người)	300.000.000	36.000.000	336.000.000
2	Thành viên HĐQT (kiêm nhiệm, 2 người)		72.000.000	72.000.000
3	Trưởng BKS (chuyên trách, 1 người)	180.000.000	24.000.000	204.000.000
4	Thành viên BKS (kiêm nhiệm, 2 người)		24.000.000	24.000.000
5	Thư ký Công ty kiêm người phụ trách quản trị Công ty (kiêm nhiệm, 1 người)		24.000.000	24.000.000
	Tổng cộng	480.000.000	180.000.000	660.000.000

Mức lương, thù lao trên được Công ty chi trả khi hoàn thành các chỉ tiêu SXKD năm 2024 theo Kế hoạch được ĐHCĐ thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Đức Tú

TỜ TRÌNH
Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

- Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Trường Sơn 532 ngày 26/6/2023;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Trường Sơn 532,

Để chuẩn bị cho việc lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024, Hội đồng quản trị Công ty đã tìm hiểu 03 đơn vị như sau:

TT	Tên công ty Kiểm toán	Địa chỉ liên hệ
1	Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học TP Hồ Chí Minh (AISC)	Số 389A Điện Biên Phủ, phường 4, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.
2	Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC	Số 01 Lê Phụng Hiểu, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
3	Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA VIỆT NAM	Số 142 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Hoà Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam.

Đây là những đơn vị kiểm toán tư vấn độc lập uy tín và nằm trong danh sách những Công ty kiểm toán đã được UBCK thông qua. Sau khi thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, HĐQT sẽ lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán nêu trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
TRƯỜNG SƠN
532
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
Trần Đức Tú

CÔNG TY CP TRƯỜNG SƠN 532
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Số:137/TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 03 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc miễn nhiệm và bầu bổ thành viên Hội đồng quản trị
Công ty Cổ phần Trường Sơn 532 nhiệm kỳ 2023 - 2028

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Trường Sơn 532

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Trường Sơn 532;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ thông qua Tờ trình v/v miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028 của Công ty CP Trường Sơn 532, cụ thể như sau:

1. Miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 đối với ông Hoàng Việt Dũng theo đơn xin từ nhiệm của cá nhân ngày 30/3/2024.
2. Đề nghị bầu bổ sung 01 Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028.
3. Đề cử ông Phan Thanh Khiết – Phó Giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Xí nghiệp 322 là ứng cử viên để Đại hội bầu bổ sung là Thành viên HĐQT Công ty CP Trường Sơn 532 nhiệm kỳ 2023-2028. (Kèm theo bản thông tin cá nhân).

Nhân sự đề cử bầu bổ sung Hội đồng quản trị, đáp ứng tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều lệ công ty và Luật Doanh nghiệp, đồng thời đã được cổ đông Tổng công ty xây dựng Trường Sơn ủy quyền cho Người đại diện vốn đề cử.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định./.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 3 năm 2024

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho ứng cử viên thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Trường Sơn 532)

- Họ và tên: **PHAN THANH KHIỆT**
- Giới tính: Nam Nữ
- Ngày sinh: 19/03/1985
- Nhập ngũ: 03/2009
- Cấp bậc: VCQP (12/2023)
- Chức vụ: Phó Giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Xí nghiệp 322.
- Quốc tịch: Việt Nam
- CCCD số: 042085016314; Ngày cấp 11/4/2022; Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH
- Địa chỉ thường trú: Phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng
- Số điện thoại liên lạc: 0967.170578
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học



Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Khen thưởng	Kỷ luật
04-08	Trường CĐ GTVT II ĐN	XDCĐ		
09-12	Trường ĐH GTVT HN	XDCĐ		

13. Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ	Khen thưởng	Kỷ luật
02/13-05/16	Ban Trường Sơn Đông, Công ty 532	Nhân viên		
06/16-10/17	Đội 8, Công ty 532	Nhân viên		
11/17-04/18	Ban điều hành dự án Sannaky, Công ty 532	Nhân viên		
05/18-03/21	Đội 8, Công ty Công ty CP Trường Sơn 532	Nhân viên		
04/21-12/21	Đội 8, Công ty CP Trường Sơn 532	Đội phó		
01/22-08/22	Đội 8, Công ty CP Trường Sơn 532	Q. Đội trưởng		
09/22-12/23	Đội 8, Công ty CP Trường Sơn 532	Đội trưởng		
01/24 -01/24	Xí nghiệp 322, Công ty CP Trường Sơn 532	Giám đốc Xí nghiệp		
02/24-nay	Xí nghiệp 322, Công ty CP Trường Sơn 532	Phó giám đốc Công ty kiêm Giám đốc XN 322		

TỜ TRÌNH

**Về việc miễn nhiệm và bầu bổ thành viên Ban kiểm soát
Công ty Cổ phần Trường Sơn 532 nhiệm kỳ 2023 - 2028**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Trường Sơn 532

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Trường Sơn 532;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ thông qua Tờ trình v/v miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 của Công ty CP Trường Sơn 532, cụ thể như sau:

1. Miễn nhiệm chức danh Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 đối với ông Trần Văn Hiếu theo đơn xin từ nhiệm của cá nhân ngày 30/3/2024.
2. Đề nghị bầu bổ sung 01 Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028.
3. Đề cử ông Hoàng Anh Đức – Phó trưởng phòng Kinh tế - Kỹ thuật là ứng cử viên để Đại hội bầu bổ sung là Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Trường Sơn 532 nhiệm kỳ 2023-2028. *(Kèm theo bản thông tin cá nhân).*

Nhân sự đề cử bầu bổ sung Ban kiểm soát, đáp ứng tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều lệ công ty và Luật Doanh nghiệp, đồng thời đã được cổ đông Tổng công ty xây dựng Trường Sơn ủy quyền cho Người đại diện vốn đề cử.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định./.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 3 năm 2024

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho ứng cử viên thành viên BKS Công ty Cổ phần Trường Sơn 532)



- Họ và tên: **HOÀNG ANH ĐỨC**
- Giới tính: Nam Nữ
- Ngày sinh: 01/05/1986
- Nhập ngũ: 09/2006
- Cấp bậc: Thiếu tá CN (12/2022)
- Chức vụ: Phó trưởng Phòng kinh tế - kỹ thuật.
- Quốc tịch: Việt Nam
- CCCD số: 040086039181; Ngày cấp 28/6/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH
- Địa chỉ thường trú: Phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng
- Số điện thoại liên lạc: 0963.324333
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học

Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Khen thưởng	Kỷ luật
04-06	CCĐ&DN BĐ 12	XDCĐ		
09-13	ĐH ĐÀ NẴNG	QTKD		

13. Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ	Khen thưởng	Kỷ luật
09/06-02/16	Phòng QLTC, Công ty 532	Nhân viên		
03/16-09/18	Đội 6, Công ty 532	Nhân viên		
10/18-06/21	Ban ĐN – TS, Công ty 532	Nhân viên		
07/21-01/23	Phòng KT-KT, Công ty Công ty CP Trường Sơn 532	Phó trưởng Ban CHCT VĐ2		
02/23-06/23	Phòng KT-KT, Công ty Công ty CP Trường Sơn 532	Trợ lý		
07/23- nay	Phòng KT-KT, Công ty CP Trường Sơn 532	Phó trưởng phòng		

CÔNG TY CỔ PHẦN
TRƯỜNG SƠN 532

Số: /NQ-ĐHĐCĐ
"Dự thảo"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày tháng 4 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG SƠN 532

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Trường Sơn 532;
Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Trường Sơn 532 ngày 25/4/2024;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Trường Sơn 532 thống nhất thông qua nội dung các báo cáo:

- Báo cáo số 130/BC-HĐQT ngày 30/3/2024 của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024.

- Báo cáo số 131/BC-BKS ngày 30/3/2024 của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024.

Điều 2. Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Năm 2023	Tỉ lệ HT so với KH năm (%)
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	38,518.800	
2	Giá trị sản xuất	Tỷ đồng	150,344	98,6%
3	Giá trị nghiệm thu (ĐVHT)	Tỷ đồng	79,597	49,1%
4	Giá trị doanh thu (ĐVHT)	Tỷ đồng	72,809	49,4%
5	Giá trị thanh toán	Tỷ đồng	79,204	47,6%
6	Các khoản thu nộp (NSNN, BH, TCT)	Tỷ đồng	6,117	67,5 %
7	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,281	3%
8	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,106	0,3%

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Năm 2023	Tỉ lệ HT so với KH năm (%)
9	Tổng số lao động bình quân	người	93	
10	Thu nhập bình quân	đ/ng/th	10.586.456	96,2%
11	Giá trị việc làm	Tỷ đồng	17,950	17,95%

Điều 3. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Năm 2024
1	Giá trị sản xuất	Tỷ đồng	250,000
2	Giá trị nghiệm thu (ĐVHT)	Tỷ đồng	299,105
3	Giá trị doanh thu	Tỷ đồng	277,706
4	Giá trị thanh toán	Tỷ đồng	295,000
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	4,500
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	3,600
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	(%)	9,0
8	Tỷ lệ cổ tức	(%)	7,0
9	Thu nhập bình quân	đ/ng/th	13.500.000
10	Giá trị việc làm	Tỷ đồng	250,000
11	Đầu tư xây dựng cơ bản+ thiết bị	Tỷ đồng	15,200
-	Trong đó: Xây dựng cơ bản	Tỷ đồng	0
-	Xe máy, thiết bị	Tỷ đồng	15,200

Điều 4. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận cổ tức năm 2023 và dự kiến lợi nhuận cổ tức năm 2024:

1. Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2023:

- Lợi nhuận trước thuế năm 2023 : 281.859.749 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế năm 2023 : 105.931.783 đồng.
- Tạm trích quỹ khen thưởng, phúc lợi : 15.889.683 đồng.
- Trích quỹ đầu tư phát triển : 15.889.683 đồng.
- Lợi nhuận sau khi trích quỹ : 74.151.854 đồng.

Như vậy, năm 2023 lợi nhuận không đảm bảo để chia cổ tức cho các cổ đông. Đối với lợi nhuận sau thuế sau khi trích quỹ còn lại số tiền: 822.864.403 đồng; do hiện tại Công ty đang cần vốn để tập trung thi công các công trình trọng điểm theo tiến độ nên HĐQT đề xuất chưa chi trả, sau khi tiếp tục trích lập các quỹ theo qui định được Đại hội ĐCĐ thông qua sẽ gộp vào để chi trả cùng với cổ tức năm 2024.

2. Dự kiến phương án phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2024:

- a. Dự kiến lợi nhuận trước thuế : 4.500.000.000 đồng.
- b. Dự kiến lợi nhuận sau thuế TNDN : 3.600.000.000 đồng.
- c. Dự kiến chia cổ tức năm 2024: Tỉ lệ cổ tức dự kiến 7 % trên vốn điều lệ.

Điều 5. Thông qua Tờ trình v/v quyết toán lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS, người phụ trách quản trị và thư ký HĐQT năm 2023 và đề xuất mức lương, thù lao năm 2024:

1. Quyết toán lương, thù lao năm 2023:

a. Tiền lương của thành viên chuyên trách HĐQT, BKS: **388.141.782** đồng.

- Chủ tịch HĐQT (chuyên trách, 1 người): 229.324.680 đồng.

- Trưởng ban kiểm soát (chuyên trách, 1 người): 158.817.102 đồng.

b. Thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký HĐQT: 0 đồng.

2. Đề xuất mức lương, thù lao năm 2024:

TT	Nội dung	Lương	Thù lao	Tổng cộng
1	Chủ tịch HĐQT (chuyên trách, 1 người)	300.000.000	36.000.000	336.000.000
2	Thành viên HĐQT (kiêm nhiệm, 2 người)		72.000.000	72.000.000
3	Trưởng BKS (chuyên trách, 1 người)	180.000.000	24.000.000	204.000.000
4	Thành viên BKS (kiêm nhiệm, 2 người)		24.000.000	24.000.000
5	Thư ký Công ty kiêm Người phụ trách quản trị Công ty (kiêm nhiệm, 1 người)		24.000.000	24.000.000
	Tổng cộng	480.000.000	180.000.000	660.000.000

Các khoản chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát để thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao được hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty theo quy định.

Điều 6. Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2024 của Công ty cổ phần Trường Sơn 532 và nhất trí ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động tiến hành lựa chọn 01 trong số 03 Công ty kiểm toán trong danh sách và giao cho Giám đốc Công ty đàm phán, thương thảo, ký kết hợp đồng để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty cổ phần Trường Sơn 532.

Danh sách các đơn vị kiểm toán được Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn như sau:

1. Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học TP Hồ Chí Minh (AISC).

2. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (AASC).

3. Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá (AFA).

Điều 7. Thông qua việc miễn nhiệm và bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị, tại Tờ trình số 137/TTr-HĐQT ngày 30/3/2024.

Điều 8. Thông qua việc miễn nhiệm và bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát tại Tờ trình số 138/TTr-HĐQT ngày 30/3/2024.

Điều 9. Thông qua kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, cụ thể như sau: Theo quy chế bầu cử đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Ông/Bà có tên sau đây đã trúng cử thành viên Hội đồng

2444
3TY
IÂN
3 SƠ
2
ĐÀ N

Quản trị, Thành viên BKS Công ty Cổ phần Trường Sơn 532 kể từ ngày 25/4/2024, cụ thể như sau:

* Thành viên bổ sung Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2023-2028 là:

STT	Họ và tên
01	

* Thành viên bổ sung Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 là:

STT	Họ và tên
01	

Điều 10. Các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban giám đốc Công ty và toàn thể cổ đông của Công ty cổ phần Trường Sơn 532 chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai theo thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ của mình phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty CP Trường Sơn 532.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Trường Sơn 532 biểu quyết, thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận :

- HĐQT, BKS
- Tổng CTXD Trường Sơn (để báo cáo);
- UBCKNN; TTLKCKVN
- Lưu: Thư ký HĐQT, TC.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Quản trị, Thành viên BKS Công ty Cổ phần Trường Sơn 532 kể từ ngày 25/4/2024, cụ thể như sau:

* Thành viên bổ sung Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2023-2028 là:

STT	Họ và tên
01	

* Thành viên bổ sung Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 là:

STT	Họ và tên
01	

Điều 10. Các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban giám đốc Công ty và toàn thể cổ đông của Công ty cổ phần Trường Sơn 532 chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai theo thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ của mình phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty CP Trường Sơn 532.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Trường Sơn 532 biểu quyết, thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận :

- HĐQT, BKS
- Tổng CTXD Trường Sơn (để báo cáo);
- UBCKNN; TTLKCKVN
- Lưu: Thư ký HĐQT, TC.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU BIỂU QUYẾT
CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG SƠN 532

I. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG & SỐ CỔ PHẦN BIỂU QUYẾT:

- Mã số cổ đông:
- Tên cổ đông/đại diện:
- Số lượng cổ phần Đại diện và Sở hữu: CP.



II. NỘI DUNG BIỂU QUYẾT:

STT	Nội dung biểu quyết	Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
1	Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024			
2	Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024			
3	Thông qua Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và Kế hoạch SXKD năm 2024			
4	Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023			
5	Thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận cổ tức năm 2023 và dự kiến năm 2024			
6	Thông qua Tờ trình quyết toán lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2023 và đề xuất mức lương, thù lao năm 2024			
7	Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024			
8	Thông qua Tờ trình miễn nhiệm và bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị.			
9	Thông qua Tờ trình miễn nhiệm và bầu cử bổ sung Thành viên Ban kiểm soát.			

Cổ đông/Đại diện cổ đông
(Ký, ghi rõ họ tên)